

BIỆN PHÁP NÂNG CAO TÍNH TÍCH CỰC, CHỦ ĐỘNG CHO SINH VIÊN TRONG HỌC TẬP MÔN KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN

Ngô Thị Thùy Dung¹, Nguyễn Thị Quý²
Đào Thị Cẩm Nhung³, Nguyễn Thế Thìn³

ABSTRACT

Currently, with the purpose of meeting the teaching needs towards developing learners' capacity, the innovation of teaching methods and forms of organization (including the teaching of Political theory subjects) is one of the important requirements. In the teaching process, to implement this well, teachers must answer the question: What must be done to improve the activeness and initiative of learners? This article focuses on some measures to improve the activeness and initiative of learners when studying Marxist-Leninist Political Economy.

Keywords: Innovation method, active, proactive, Marxist - Leninist political economy.

Ngày nhận bài: 24/8/2020; Ngày phản biện: 25/8/2020; Ngày duyệt đăng: 27/8/2020

1. Đặt vấn đề

Một trong những nội dung quan trọng nhằm cải cách căn bản toàn diện nền giáo dục Việt Nam hiện nay là hướng đến đổi mới phương pháp giảng dạy để phát huy tính tích cực, chủ động của người học. Muốn làm được điều đó, các giảng viên (GV) cần phải đưa ra những phương pháp dạy học phù hợp với từng trường hợp cụ thể, để sinh viên (SV) có thể tiếp thu kiến thức một cách chủ động và toàn diện nhất.

Với mục tiêu cung cấp cho SV một cách có hệ thống các kiến thức về kinh tế chính trị, bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và tư duy kinh tế, học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin đã giúp SV có khả năng nhận thức và giải quyết các hiện tượng kinh tế một cách khoa học gắn với điều kiện thực tiễn của nền kinh tế đất nước. Tuy nhiên, qua thực tiễn giảng dạy nhóm tác giả nhận thấy một bộ phận SV chưa có hứng thú, vẫn còn khá thụ động và chưa tích cực tham gia học tập. Vì thế nhóm tác giả đã mạnh dạn áp dụng một số biện pháp nhằm nâng cao tính tích cực, chủ động của SV trong học tập. Bài viết chia sẻ một số biện pháp mà nhóm tác giả đã thực hiện trong quá trình dạy học học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vài nét về Học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin là một trong 5 học phần bắt buộc thuộc môn Lý luận chính trị được giảng dạy cho SV không chuyên ngành Lý luận chính trị tại các trường đại học. Học phần này thường được giảng dạy vào học kỳ I, năm thứ 2 của tất cả các ngành học.

Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin là học phần thứ hai của bộ môn Lý luận chính trị. Học phần này trang bị cho SV những tri thức cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển của kinh tế đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, tư duy, kỹ năng, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lặp, tăng cường tích hợp và giảm tải, lược bớt những nội dung không còn phù hợp hoặc nội dung mang tính kinh viện đối với SV các trường đại học không chuyên ngành Lý luận chính trị. Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin với SV. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước và góp phần giúp SV xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường. [1]

2.2. Một số tồn tại trong dạy học Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin

Trong thời gian vừa qua, Đảng và Nhà nước luôn

1. ThS. Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Phạm Văn Đồng

2. ThS. Khoa học ứng dụng sức khỏe, Trường Đại học Công Nghệ Đồng Nai

3. ThS. Khoa Kinh tế chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế.

có những chủ trương, chính sách phù hợp để tạo môi trường, động lực cho GV, vì thế việc giảng dạy học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin gặp khá nhiều thuận lợi; đội ngũ GV các môn Lý luận chính trị luôn được quan tâm; nhà trường luôn tạo điều kiện cho cán bộ GV được giao lưu học hỏi và đi học nâng cao kiến thức chuyên môn,... những điều này đã giúp nâng cao được trình độ của GV và giúp GV có nhiều đổi mới trong quá trình dạy học.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi thì việc giảng dạy các học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin hiện nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế như:

Thứ nhất, học phần này không phải là học phần chuyên ngành nên một số SV không đầu tư nhiều, học tập theo kiểu đối phó dẫn đến kết quả học tập của SV không cao, thậm chí phải học lại.

Thứ hai, bài thi kết thúc của học phần này được sử dụng tài liệu nên một số SV vẫn còn mang tư tưởng ỷ lại, thường không chịu học, không chịu đọc sách.

Thứ ba, giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin là giáo trình dùng chung cho tất cả các ngành học nhưng SV mỗi ngành sẽ có cách tiếp cận và thái độ tiếp cận khác nhau. Điều này đôi lúc làm GV gặp khó khăn trong quá trình giảng dạy.

Thứ tư, trong xu thế hội nhập quốc tế và bùng nổ thông tin hiện nay, SV dễ dàng tiếp cận với nhiều luồng thông tin không chính thống nhưng lại chưa biết cách chọn lọc thông tin phù hợp.

Thứ năm, vai trò trong đổi mới giảng dạy của một bộ phận đội ngũ GV các môn Lý luận chính trị còn thấp. Nội dung giảng dạy của một vài GV đa phần là kiến thức lý thuyết, chưa có sự liên hệ chặt chẽ, thường xuyên với thực tiễn. Việc giải đáp các thắc mắc của các GV vẫn còn mang tính áp đặt, ngại mở rộng, ngại liên hệ giải quyết những vấn đề nhạy cảm, không mạnh dạn đưa ra những quan điểm trái chiều để kích thích SV thảo luận và định hướng cho SV.

Thứ sáu, số lượng SV trong một lớp học khá đông (từ 70 đến 90 SV/lớp), thường mỗi GV đảm nhận từ 3 đến 7 lớp trong một học kỳ nên GV khó kiểm soát lớp học, quan hệ tương tác giữa người dạy và người học không thể thực hiện một cách sâu sát.

Thứ bảy, cơ sở vật chất của trường còn hạn chế (máy chiếu, micro...) nên với số lượng quá đông thì sẽ có một số SV ngồi phía sau không thể nhìn thấy và lắng nghe rõ nội dung GV truyền đạt.

2.3. Biện pháp nâng cao tính tích cực chủ động cho SV trong học tập Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin

2.3.1. Mỗi GV phải tự nâng cao khả năng lý luận,

phân tích khoa học

Đối với GV, tăng cường khả năng phân tích khoa học, nắm bắt các chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước để cập nhật vào bài giảng là điều rất cần thiết. Bên cạnh đó, GV cần có tư duy sáng tạo trong từng bài giảng, nội dung thảo luận trên lớp để tạo không khí thảo luận tích cực nhất có thể.

Mỗi GV phải tự mình ý thức việc tự học nhằm không ngừng cải thiện kiến thức chuyên ngành, ngoài chuyên ngành và nghiệp vụ giảng dạy của bản thân để bài giảng có tính hệ thống, logic và thuyết phục hơn.

2.3.2. Sử dụng kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau

Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin là học phần đòi hỏi có sự chính xác cao, vì thế tác giả cho rằng nên sử dụng phương pháp chủ đạo là phương pháp thuyết trình. Phương pháp này có ưu điểm giúp GV truyền đạt chính xác nội dung bài học đến SV. Nhưng nếu sử dụng phương pháp này thường xuyên sẽ gây ra sự nhàm chán, SV sẽ có thái độ ỷ lại vào bài giảng hoặc giáo trình mà GV cung cấp. Chính điều này đã làm cho SV trở nên thụ động, không phát huy được tính tích cực, chủ động khi học tập. Vì thế, trong quá trình giảng dạy GV nên sử dụng thêm những phương pháp khác như:

- Phương pháp nêu vấn đề:

+ Nêu vấn đề theo kiểu gợi mở: Ở chương 2, khi giảng về phần Hàng hóa GV có thể đặt câu hỏi: Vì sao khi nghiên cứu phương thức sản xuất TBCN C.Mác lại bắt đầu nghiên cứu từ sản xuất hàng hóa?

+ Nêu vấn đề theo kiểu nhận định: Ở chương 2, khi giảng về lượng giá trị hàng hóa GV có thể đặt câu hỏi: Thời gian lao động xã hội cần thiết là một đơn vị có định đúng hay sai?

+ Nêu vấn đề theo kiểu nhận xét: Ở chương 3, khi giảng về tỷ suất lợi nhuận GV đưa ra hai công thức tính tỷ suất giá trị thặng dư và tỷ suất lợi nhuận, sau đó yêu cầu: Theo em, hai công thức này giống và khác nhau ở điểm nào?

- Phương pháp thảo luận nhóm: Theo kinh nghiệm thực tế, tác giả cảm thấy đây là phương pháp phù hợp nhất trong việc phát huy tính tích cực chủ động của SV. Thông qua thảo luận nhóm, SV có điều kiện trực tiếp trao đổi và đưa ra chính kiến của mình. Từ đó, GV có thể biết được SV đã nắm được bài giảng đến mức độ nào; phương pháp giảng dạy của GV có hiệu quả hay không? Kiến thức của GV còn có chỗ nào chưa thật vững để tự mình điều chỉnh bổ sung. Để hoạt động nhóm có hiệu quả, GV nên để SV tự điều hành thảo luận, GV sẽ là trọng tài, lắng nghe các ý kiến,

tổng hợp và giải đáp các thắc mắc của SV. Điều này buộc SV phải đọc tài liệu, nghiên cứu, chuẩn bị, từ đó sẽ tạo nên động lực và hứng thú học tập.

2.3.3. *Đổi mới phương pháp giảng dạy cần gắn liền với nghiên cứu khoa học và thực tiễn*

GV cần chú trọng nghiên cứu khoa học và xem đây là một nhiệm vụ không thể thiếu trong đổi mới phương pháp. Nghiên cứu khoa học là động lực thúc đẩy say mê nghề nghiệp, giúp cho GV làm chủ được tri thức trên cơ sở độc lập suy nghĩ, sáng tạo, biết vận dụng tri thức vào bài giảng cũng như thực tiễn cuộc sống. GV sẽ thực sự chủ động trước mọi vấn đề đặt ra và sẽ kết hợp tốt, sử dụng nhuần nhuyễn các phương pháp trong giảng dạy.

Trong quá trình giảng dạy, ngoài việc truyền đạt những kiến thức trong giáo trình GV cần phải liên hệ kiến thức với thực tiễn cuộc sống, giúp cho SV hứng thú với bài học và ghi nhớ kiến thức bài học sâu hơn. SV sẽ nhận thấy được sự liên kết giữa kiến thức của học phần và thực tiễn cuộc sống, giúp SV lý giải được những sự vật, hiện tượng đã xảy ra và kể cả những vấn đề đang tồn tại. Ví dụ: khi giảng về tiền công trong chủ nghĩa tư bản, chúng ta có thể liên hệ đến vấn đề trả tiền công trong xã hội Việt Nam hiện nay, từ đó tạo hứng thú và sự tò mò của SV trong vấn đề này.

2.3.4. *Thay đổi không khí học tập giữa người dạy và người học*

Thực tiễn cho thấy, học mà không có cảm xúc sẽ không thành công, yếu tố quan trọng có khả năng tác động lên cảm xúc trong học tập chính là mối quan hệ tích cực giữa người dạy và người học.

Việc xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa người dạy và người học sẽ giúp quá trình giảng dạy và học tập diễn ra thuận lợi hơn. Thông thường SV sẽ có tâm lý ngại trao đổi với GV, nên nếu GV có thể tạo không khí thoải mái trong lớp học thì SV có thể thẳng thắn trao đổi với GV, nhờ GV giải đáp những thắc mắc hoặc khó khăn trong quá trình học tập. Từ đó, GV có thể nhanh chóng đánh giá được mức độ nhận thức của SV và có những điều chỉnh phù hợp.

2.3.5. *Sử dụng một số biện pháp khích lệ tinh thần học tập cho SV*

Để tạo thêm động lực học tập cho SV, GV nên có các hình thức động viên, khen thưởng. GV có thể khích lệ SV bằng lời khen hoặc cộng điểm vào điểm kiểm tra thường kỳ. Như vậy, sẽ làm cho SV nghiên cứu bài học nhiều hơn và tích cực tham gia xây dựng bài để mang về cho bản thân những điểm thưởng.

2.3.6. *Tạo thói quen tự học và đọc sách cho SV bằng cách giao bài tập về nhà cũng như hướng dẫn*

đọc tài liệu trước khi đến lớp.

Cần phải giúp SV nhận thức rõ tầm quan trọng của vấn đề tự học tự nghiên cứu. Thông qua đó, SV sẽ tự nguyện tiếp thu nội dung bài giảng dưới sự hướng dẫn của người dạy. Trong quá trình giảng dạy, GV nên giao cho SV một số vấn đề có liên quan đến bài học hôm sau, yêu cầu SV phải chuẩn bị và liên hệ kiến thức với thực tiễn. Làm như thế bắt buộc SV phải tìm hiểu trước những phần mà GV chuẩn bị giảng trong tiết sau.

Đọc tài liệu trước khi đến lớp cũng là một biện pháp giúp SV khái quát được nội dung GV chuẩn bị dạy. Không những thế trong quá trình đọc tài liệu những chỗ nào khó hiểu SV có thể sử dụng bút khác màu để gạch chân hoặc ký hiệu lại để khi lên lớp có thể hỏi bạn bè hoặc GV. Phương pháp học này sẽ giúp SV nhớ sâu và lâu hơn.

3. Kết luận

Trong giai đoạn hiện nay, việc hình thành tính tích cực, chủ động cho SV là một việc rất cần thiết và có ý nghĩa hết sức to lớn. Muốn thực hiện được điều này thành công thì GV đóng một vai trò rất quan trọng. Nếu GV không quan tâm chú trọng đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giảng dạy sẽ làm cho SV không thể phát huy hết năng lực của mình. Do đó, GV phải luôn là người đi trước, tự nghiên cứu và luôn không ngừng học hỏi để trở thành người trang bị phương pháp, phương hướng cho người học. Trong phạm vi bài viết nhóm tác giả chỉ nêu lên một số phương pháp mà mình đã áp dụng trong quá trình giảng dạy từ đó chia sẻ những phương pháp hiệu quả để nâng cao tính tích cực, chủ động của SV trong quá trình học tập.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29/NQ - TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Chương trình môn Kinh tế chính trị Mác – Lênin*, Hà Nội.
3. Hà Thị Thuý Dương (2017), *Đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị ở các trường đại học của Việt Nam hiện nay*, Tạp chí khoa học Đại học Đồng Nai số 5/2017, tr.100 -105.
4. Nguyễn Quang Trung (2014), *Vấn đề đổi mới tư duy và triết lý giảng dạy các môn lý luận chính trị*, Tạp chí Giáo dục Lý luận (211), tr.73 -75.